

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4 “BẠN CỦA BÉ”

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ ngày 30/09 ->05/10/2024

Giáo viên thực hiện: Đào Thị Liên

THƯ GỬI PHỤ HUYNH

Kính gửi: Quý phụ huynh.

Đối với trẻ em thì các con luôn luôn mong muốn tìm cho mình những người bạn để cùng chơi, cùng học. Và các con cũng có những câu hỏi, mong muốn được tìm hiểu, được biết thêm nhiều hơn nữa về các bạn của mình nhiều hơn nữa. Bởi vậy nên trong tuần này các con sẽ được tham gia tìm hiểu về BẠN CỦA BÉ

Thông qua các hoạt động trải nghiệm, khám phá thực tế các con sẽ tự trả lời các câu hỏi, như:

- + Bạn có đặc điểm gì? (Tên gọi, trang phục, ngày tháng năm sinh, tóc khuôn mặt, chiều cao có gì giống và khác so với mình?)
- + Sở thích của bạn là gì? (Có giống với mình hay không)
- + Ước mơ của bạn ra sao?...

Ngoài các hoạt động trải nghiệm, khám phá về đặc điểm sở thích của các bạn, các con sẽ được tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, giao lưu về chủ đề Bạn của bé và được thực hành làm một số đồ dùng, đồ chơi tặng bạn của mình. Thiết kế bộ trang phục đẹp lộng lẫy tặng cho bạn hay tự tay làm đồ dùng đồ chơi để tặng bạn. Các con được tham gia trải nghiệm vào những hoạt động đầy sáng tạo và lý thú.

Các cô hy vọng đây sẽ là tuần học đầy thú vị dành cho các con.

Để giúp các con có 1 tuần học thật thú vị và bổ ích, các cô kính mong các bậc phụ huynh ở nhà giúp các con một số việc sau:

- Trò chuyện với con về những đặc điểm nổi bật của bản thân, một số chỉ số của cơ thể như: Chiều cao, cân nặng... Giúp con biết ngày tháng năm sinh của mình, sở thích và ước mơ sau này của con là gì?

- Khuyến khích các con đọc thơ, hát biểu diễn cho cả nhà các bài về bạn của bé đã được học ở lớp.

- Thứ hai của tuần đầu tiên bố mẹ hãy chuẩn bị cho con 1 một số nguyên vật liệu như tranh ảnh của con, họa báo về trang phục bạn trai, bạn gái, lá cây, chai nhựa, lọ nhựa...để các con tìm hiểu khám phá về các NVL và lựa chọn thiết kế trang phục cũng như làm đồ chơi tặng bạn. Đặc biệt với việc tự mang đồ dùng đến lớp các con sẽ cảm thấy rất thích thú và tự hào khoe với các bạn, các cô.

- Nếu có điều kiện bố mẹ trao đổi cùng con về ngày tháng, năm sinh của con cũng như chỉ số cơ thể như chiều cao, cân nặng...

Cuối chủ đề: Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về những người bạn của con ở trường lớp hay ở nhà... Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!

PHẦN 1. MỞ CHỦ ĐỀ

- Giáo viên tiến hành giờ học truy vấn, khuyến khích trẻ đặt ra các câu hỏi quan tâm về “Bạn của bé”: Trò chuyện, đàm thoại về tên bạn, giới tính, đặc điểm nổi bật, ngày, tháng, năm sinh, sở thích của một số bạn thân trong lớp. Tình cảm của trẻ với các bạn trong lớp, đồng thời, giáo viên cùng trẻ xây dựng mạng nội dung trong tuần này và trình bày theo hình thức sơ đồ tư duy.

*** Câu hỏi trẻ đã biết:**

- Bạn con tên là gì?
- Bạn của con là bạn trai hay bạn gái?
- Bạn của con có đặc điểm gì?
- Sở thích của con có giống bạn không?
- Con chơi thân với mấy bạn?

***Câu hỏi trẻ muốn biết?**

- Con có biết bạn sinh vào ngày, tháng, năm nào?
- Chỉ số cân nặng, chiều cao của bạn con là bao nhiêu?
- Sở thích của bạn con là gì?
- Ước mơ của bạn thế nào?
- Con sẽ làm gì để tặng bạn của con?
- Khi chơi cùng bạn con phải có thái độ thế nào?
- Cô và trẻ thống nhất nội dung khám phá Bạn của bé trong 1 tuần (Mạng ND)

I. MẠNG NỘI DUNG

Ước mơ của bé



BẠN CỦA BÉ



Tên gọi của bé



Một số đặc điểm



Sở thích



Ngày sinh nhật bé



II. MẠNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động chơi:

Góc xây dựng: Lắp ghép lớp học, lắp ghép bàn ghế, xây trường mầm non

Góc học tập: Khám phá tên, đặc điểm, ngày tháng năm sinh, chỉ số cơ thể, sở thích, ước mơ của bạn.

Góc tạo hình: Làm trang phục tặng, Làm đồ dùng đồ chơi tặng bạn, làm búp bê bạn trai, bạn gái...

Góc phân vai: Bày bàn tiệc, Chơi đóng vai bác sĩ, Chơi bán hàng bán đồ dùng, đồ chơi, trang phục của bạn trai, bạn gái...

Góc sách: Truyện thơ về bạn của bé, làm album về bạn của bé, kể chuyện sáng tạo.

Hoạt động học:

PTTC: Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh

PTNT: Đếm đến 7. Nhận biết nhóm đồ vật có 7 đối tượng. Nhận biết số 7

PTNN: Làm quen chữ cái a, ă, â (5E)

PTTM: Làm trang phục tặng bạn, Bài hát “Bạn có biết tên tôi”

PTTCKNXH: Bạn của bé

Hoạt động ngoài trời:

- Quan sát, trò chuyện, đàm thoại về tên gọi, giới tính, đặc điểm nổi bật, sở thích của một số bạn thân trong lớp

- Vẽ đồ dùng, đồ chơi tặng bạn bằng phấn trên sân, xếp trang phục bằng lá cây, cành cây, sỏi..., làm đồ dùng tặng bạn bằng các nguyên vật liệu thiên nhiên

- TCVD: Thi xem ai nhanh, Rồng rắn lên mây, bắt chước tạo dáng, dung dăng dung dẻ..

- Chơi tự do

- Sưu tầm các nguyên vật liệu tự nhiên: rơm, cành củi, lá khô.... cho chủ đề

Hoạt động khác:

- Sáng tác thơ, truyện, về các bạn trong lớp

- Hoàn thiện các bài tập, sản phẩm trong dự án đang dang dở

- Xem video, tranh ảnh về một số hoạt động của các bạn trong lớp

- Thực hành một số kĩ năng làm đồ dùng, trang phục tặng bạn"

PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG

Thứ 2 ngày 30 tháng 09 năm 2024

Tên hoạt động học: Dạy KNVD: Bạn có biết tên tôi

- NH: Vui đến trường

- TC: Nghe âm thanh to nhỏ

Thuộc lĩnh vực:PTTC

I.MỤC TIÊU HƯỚNG TỚI

I/ MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1.Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, trẻ hát thuộc bài hát
- Biết vận động minh họa cùng cô bài hát “Bạn có biết tên tôi”.

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi âm nhạc.
- Rèn cho trẻ kỹ năng ghi nhớ có chủ định, kỹ năng ca hát, cảm thụ âm nhạc.
- Rèn luyện cho trẻ kỹ năng tự tin, tự nhiên khi biểu diễn.

3.Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ yêu thích hoạt động âm nhạc, thích hát, nghe các giai điệu bài hát.

II/ CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô:

- Nhạc bài hát: Bạn có biết tên tôi, Vui đến trường
- Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, trống, đàn
- Đàn Organ

2. Đồ dùng của trẻ:

- Xắc xô, thanh gõ, trống
- Ghế ngồi cho trẻ.

III/ TIẾN HÀNH

1. HĐ1: Trò chơi âm nhạc: “ Nghe âm thanh to nhỏ”

- Cô giới thiệu đàn Organ
- Cô giới thiệu luật chơi và cách chơi

- LC: Bạn nào không làm theo đúng yêu cầu của cô bạn đó sẽ bị loại khỏi cuộc chơi

- CC: Trước khi chơi cô cho trẻ tập nghe cường độ âm thanh: Cô xướng âm “la” to và âm “la” nhỏ và giải thích cho trẻ biết: Như thế nào là phát ra âm thanh to, như thế nào là phát ra âm thanh nhỏ. Cô tiến hành cho trẻ chơi, cô mời 1 hoặc 2 cô giáo cùng chơi. Cô điều khiển người chơi xướng âm “la”. (Cô A xướng âm to, cô B xướng âm nhỏ). Trẻ lắng nghe và nói cô nào xướng âm to, nhỏ. Cứ như vậy cô có thể xướng âm các nốt khác như: “sol” “đô” “mi”... Khi trẻ đã quen, cô cho trẻ tự xướng âm, to nhỏ theo hiệu lệnh của cô. Ví dụ cô nói âm thanh to thì trẻ sẽ xướng âm to, âm thanh nhỏ thì trẻ xướng âm nhỏ.

- Cả lớp chơi 2-3 lần

2. HĐ2: Dạy KNVD minh họa: Bạn có biết tên tôi

- Ôn bài hát:

- + Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc bài hát: Bạn có biết tên tôi
- + Trẻ đoán tên bài hát và hát lại bài hát 2 lần cả lớp
- + Trẻ hát bài hát theo tay chỉ của cô

- **Dạy KNVD minh họa: Bạn có biết tên tôi**

- + Cô hỏi trẻ có những cách vận động nào với lời của bài hát này?
- + Trẻ thể hiện cách vận động của mình cho lời bài hát
- + Cô giới thiệu cách vận động múa minh họa
- + Cô làm mẫu lần 1 kết hợp với đàn
- + Cô làm mẫu lần 2 phân tích từng lời của bài hát
- + Cô dạy trẻ vận động múa minh họa theo từng câu hát
- + Cả lớp hát và vận động theo nhạc bài hát 2 lần
- + Thi đua, tổ, nhóm, cá nhân biểu diễn
- + Cô chú ý sửa sai cách vận động, về giai điệu của bài hát cho trẻ

3. HĐ3: Nghe hát “Vui đến trường”

- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.
- Cô hát lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ
- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát với giai điệu vui tươi, hồn nhiên của các bạn nhỏ trong ngày vui đến trường
- Cô hát lần 2 và cho trẻ hưởng ứng cùng cô.
- Hỏi trẻ:
 - + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì?
 - + Bài hát có giai điệu như thế nào?

3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 3 ngày 01 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Bạn của bé

- Thuộc lĩnh vực: PTTCKNXH

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết gọi tên và miêu tả những nét nổi bật của một số bạn trong lớp
- Nói được sở thích của mình, của các bạn

2. Kỹ năng

- Phân biệt bạn trai, bạn gái qua hình dáng, sở thích, giọng nói

- Rèn kỹ năng nói đủ câu và nói mạch lạc lưu loát các câu hỏi của cô

3. Thái độ

- Trẻ yêu mến, gần bó, quan tâm đến đặc điểm, sở thích của nhau, thích chơi cùng nhau.
- Biết nhường nhịn, quan tâm đến các bạn khác.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô: Nhạc bài hát “Lớp chúng mình”, “Nào ai ngoan”

2. Đồ dùng của trẻ: giấy vẽ, sáp màu

III. Tiến hành

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Hát “Nào ai ngoan”
- Cả lớp mình vừa hát bài hát gì?
- Trong bài hát nhắc tới ai?

2. Hoạt động 2: Những người bạn tốt

- Hãy kể tên các bạn trong lớp?
- Trong lớp có những ai là bạn trai? Hãy kể tên các bạn gái trong lớp con?
- Các bạn gái khác bạn trai như thế nào?(Về hình dáng bên ngoài, sở thích, giọng nói)
- Trong lớp con chơi thân với bạn nào nhất? Vì sao con lại thích chơi thân với bạn?
- Nếu không có bạn nào chơi với mình con sẽ cảm thấy như thế nào?
- Muốn có nhiều bạn chơi con phải làm gì?
- Cô khái quát và giáo dục trẻ biết yêu thương, đoàn kết giúp đỡ bạn
- + TC1: Kết bạn
- Cho trẻ chơi kết thành nhóm có 2 bạn, 3 bạn
- Kết nhóm 1 bạn trai- 1 bạn gái
- Kết nhóm bạn tóc ngắn- bạn tóc dài
- Kết thành nhóm bạn thân
- Cô bao quát và nhận xét kết quả chơi
- + TC2: Ai thế nhỉ?

- Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Không được nói tên bạn mà chỉ được dùng lời miêu tả một người bạn thân của mình để các bạn khác đoán xem đó là ai(trẻ chơi 3-4 lần)

+ TC3: Bạn bè cùng vui

Cho trẻ chơi làm động tác mô phỏng theo lời bài hát: Cầm tay nhau, nhìn vào mắt nhau, dựa lưng nhau đi, sờ má nhau, chạm mũi nhau,...

3. Hoạt động 3 : Chân dung bạn mình

Cho trẻ vẽ chân dung bạn(Nhắc trẻ chú ý vẽ cảm xúc nét mặt bạn)

Hát “Lớp chúng mình đoàn kết”- kết thúc tiết học- Cô hoá trang và hát lại lần 2-cả lớp hát cùng cô

Kết thúc tiết học: Hát “Lớp chúng mình đoàn kết”

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 4 ngày 02 tháng 10 năm 2024

- Tên hoạt động học:

Tên hoạt động học: Đến đếm 7. Nhận biết nhóm đồ vật có 7 đối tượng. Nhận biết số 7

- Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết đếm đến 7, nhận biết các nhóm có 7 đối tượng, nhận biết được số 7
- Trẻ biết xếp tương ứng 1-1, xếp từ trái sang phải, cắt từ phải sang trái, xếp từ dưới lên trên, cắt từ trên xuống dưới

2. Kỹ năng:

- Phát triển khả năng quan sát, tư duy, phán đoán của trẻ
- Phát triển kỹ năng đếm cho trẻ
- Rèn kỹ năng xếp cho trẻ

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động
- Trẻ biết hợp tác cùng cô và các bạn trong mọi hoạt động

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô: Thẻ số 1,2,3,4,5,6,7

Một số đồ dùng, đồ chơi có số lượng là 7

2. Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ một hình rô đồ dùng có 7 chiếc bánh, 7 cái đĩa

Thẻ số từ 1 - 7

II. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Ôn số lượng 6**

- Trò chơi : Thi xem ai nhanh”
- Hãy kể 6 bộ phận trên cơ thể của bé

*** Hoạt động 2: Đến đếm 7. Nhận biết nhóm đồ vật có số lượng là 7. Nhận biết số 7**

- Trẻ xếp số đĩa có trong rô ra ngoài thành một hàng ngang, trẻ đếm và kiểm tra
- + Cô gọi nhiều trẻ đếm số đĩa trẻ vừa xếp
- + Xếp hết số bánh có ở trong rô ra ngoài
- Nhận xét số đĩa và số bánh: số bánh và số đĩa không bằng nhau hoặc số đĩa ít hơn số bánh hoặc số bánh nhiều hơn số đĩa
- Cho trẻ tạo sự bằng nhau: thêm 1 đĩa vào
- Trẻ đếm lại số đĩa và số bánh sau khi trẻ đã thêm 1 đĩa. Sau đó cho trẻ nhận xét số lượng 2 nhóm

- Cô giới thiệu thẻ số 7, trẻ phát âm
- Trẻ đặt thẻ số 7 vào nhóm đĩa và bánh đều có số lượng là 7
- Tìm xung quanh lớp những đồ dùng, đồ chơi có số lượng là 7

Hoạt động 3: Trò chơi củng cố

- **TC1:** Kết bạn
 - + Luật chơi: Kết bạn có 7 thành viên
 - + Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh trẻ kết thành một nhóm bạn có 7 thành viên. Nếu nhóm nào kết sai sẽ phải nhảy lò cò
 - + Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
- **TC2:** Trẻ ngồi theo nhóm, chọn nguyên liệu và tự làm đồ chơi có số lượng là 7.

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 5 ngày 03 tháng 10 năm 2024
Tên hoạt động học: Làm quen chữ cái a, ă, â
- Thuộc lĩnh vực: PTNN

I. MỤC TIÊU HƯỚNG TỚI

1. Các thành tố

* **Khoa học:** Cấu tạo chữ **a, ă, â**

* **Công nghệ:** Cách sử dụng các dụng cụ, phương tiện tạo ra chữ **a, ă, â**: que kem, bút dạ, phấn, đất nặn, cát, hột hạt, cúc áo, dây các loại...

* **Kỹ thuật:** Quy trình, các bước tạo ra chữ **a, ă, â** bằng nguyên vật liệu trẻ chọn.

* **Nghệ Thuật:** Sắp xếp, sử dụng các nguyên vật liệu sáng tạo để trang trí tạo ra chữ **a, ă, â** đẹp mắt.

* **Toán học:** Trẻ học số đếm, dài ngắn

2. Yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên gọi, cấu tạo và phát âm được chữ **a, ă, â**
- Sử dụng các nguyên liệu tạo hình các nét thành chữ **a, ă, â**

2. Kỹ năng:

- Trẻ nhớ tên gọi, cấu tạo và phát âm được chữ **a, ă, â**
- Rèn kỹ năng hoạt động nhóm cho trẻ
- Biết sử dụng các kỹ năng tạo hình, các vật liệu để tạo ra chữ **a, ă, â**: xếp, uốn cong, lăn dài...

3. Giáo dục

- Trẻ tích cực, vui vẻ tham gia vào hoạt động.

Ngôn ngữ và chữ viết

- Khả năng diễn đạt về bảng khảo sát.
- Thảo luận nhóm.

Kỹ năng của công dân thế kỷ 21

- Hợp tác, chia sẻ, làm việc nhóm, phản biện, sáng tạo.
- Lấy cát đồ dùng đúng nơi quy định.

II. CHUẨN BỊ VẬT LIỆU

- Chữ cái bằng bìa cứng
- Giấy A4, bút dạ, phấn, bảng...
- Dây kẽm xù
- Khay cát
- Đất nặn
- Cúc áo nhiều màu, hạt hạt (na, đỗ)
- Thẻ chữ, nét rời chữ **a, ă, â**
- Slide trò chơi
- Video chữ cái mở đầu

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:

1. Gắn kết

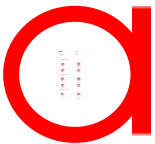
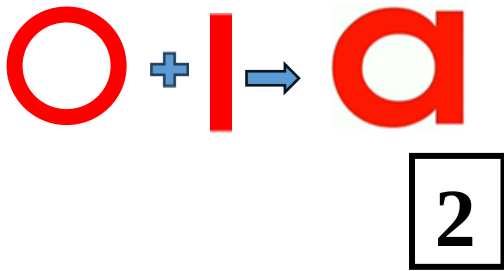
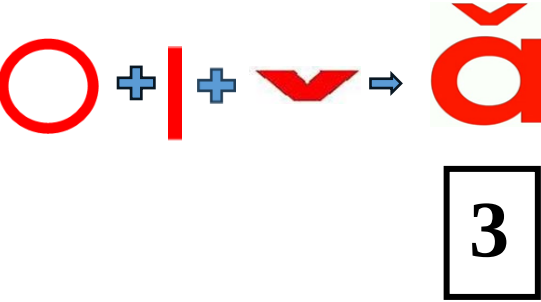
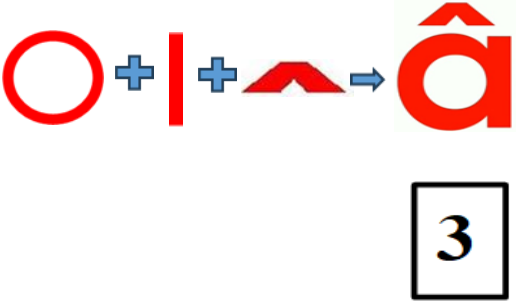
- Cho trẻ xem video về 3 bạn nhỏ **a, ă, â** xem xong video hỏi trẻ có biết 3 người bạn ấy là ai không?
- Đặt câu hỏi:
 - + Đây là ai? (chữ gì)
 - + Chữ **a, ă, â** có những nét gì?
 - + Con đã thấy chữ **a, ă, â** ở đâu rồi?
- Chúng mình cùng làm quen và tìm hiểu về 3 bạn nhé.

2. Khám phá (Khảo sát)

- Cô cho trẻ lấy rõ chữ cái và nét về nhóm để khám phá chữ **a, ă, â**.
- Cô gợi ý cho trẻ lấy thẻ chữ **a, ă, â** sử dụng thị giác để khám phá, dùng tay sờ theo nét chữ
- Lấy các nét chữ rời ghép lại để tạo thành chữ **a, ă, â**

- Cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ khám phá, tìm hiểu với bạn,
- Con đang khám phá chữ gì?
- Chữ **a, ă, â** những nét nào?
- Đó là những nét gì? Cho ghi kết quả vào bảng

BẢNG KHẢO SÁT

Gắn chữ cái			
Ghép các nét rời			

- Con phát âm chữ **a, ă, â** thế nào?
- Cô cho trẻ ở các nhóm xem video trên máy tính các kiểu chữ **a, ă, â** in thường, in hoa, viết thường và cách phát âm.

3. Chia sẻ

- Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý trẻ chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được.
- Con đã cùng các bạn nhóm mình khám phá chữ gì?
- Chữ đó phát âm như thế nào?
- Cho trẻ phát âm chữ cái **a, ă, â** vừa khám phá (Cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm)
- Chữ **a** có cấu tạo như thế nào?
- Con còn được khám phá chữ gì nữa?

- Cho trẻ phát âm chữ cái **a, ă, â**
(Cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm)
- Chữ **a** có mấy nét? Đó là nét gì?
- Cho trẻ xem video cấu tạo chữ **a, ă, â**

4. Áp dụng

- Tạo thử thách tạo hình chữ **a, ă, â** bằng các nguyên liệu khác nhau.
- Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ tạo chữ và khuyến khích trẻ phát âm nhiều lần, nói lên cấu tạo chữ mình đang tạo hình.
- Cô hỏi và ghi nhận ý tưởng của trẻ.
- Cô quan sát, động viên khuyến khích, gợi ý trẻ thực hiện nếu trẻ gặp khó khăn.
- Giáo dục trẻ để đồ dùng gọn gàng.

5. Đánh giá

- Cô hỏi trẻ ý tưởng sáng tạo tạo hình chữ **a, ă, â**
- Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ thực hiện.
- Đặt các câu hỏi đào sâu kiến thức, và kích thích trẻ chia sẻ về cấu tạo và phát âm chữ **a, ă, â**
- Động viên, hỗ trợ những trẻ còn chưa thực hiện được.

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 6 ngày 04 tháng 10 năm 2024

Tên HĐH: Làm trang phục tặng bạn gái(EDP)

- Thuộc lĩnh vực: PTTM

I.CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1- Khoa học:

- Trẻ biết đặc điểm, cấu tạo của từng bộ trang phục tên gọi, cấu tạo, đặc điểm trang phục của bạn nam và bạn nữ.
- Biết đặt tên cho tác phẩm nghệ thuật của (nhóm) mình
- Thông qua hoạt động phát triển ở trẻ kĩ năng quan sát, phán đoán, đặt giả thuyết.

2- Công nghệ:

Trẻ có kĩ năng sử dụng các đồ dùng: Kéo, băng dính, cách thắt buộc, thước, bút ...đúng hoàn cảnh và phù hợp với mục đích sử dụng

3- Kỹ thuật:

Trẻ được rèn luyện kĩ năng cắt , gấp, dính, buộc thắt nút

4- Tạo hình:

Vẽ thiết kế, trẻ biết cách phối hợp các loại lá và trang trí cho trang phục thêm đẹp mắt..

5- Toán:

Thông qua hoạt động trẻ được cung cấp về các biểu tượng về hình học, số lượng, kích thước.

6- Ngôn ngữ:

Thảo luận nhóm thuyết trình về sản phẩm

7- Kỹ năng công dân thế kỷ XXI

Kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác chia sẻ, sáng tạo, giao tiếp

II. CHUẨN BỊ

- Nguyên liệu để làm trang phục tặng bạn gái: bìa cứng, bìa lịch, xốp màu, lõi giấy, lá cây, dạ nỉ...
- Nguyên liệu trang trí: đề can, giấy màu, hoa khô, lá cây, mắt thú
- Phương tiện, dụng cụ để thực hiện : Kéo, dập lỗ, băng dính 2 mặt, nến dính....

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

* Bước 1: Hỏi

- Cô gây tình huống với trẻ: Cô cho 4 bạn nữ mặc trang phục từ các NVL mà cô làm cho trẻ đi biểu diễn thời trang
 - Cho trẻ quan sát và nhận xét những trang phục mà cô đã làm từ các NVL
 - Cô đàm thoại: cấu tạo của những trang phục đó
 - + Con có nhận xét gì về chiếc áo này?
 - + Chiếc áo gồm những bộ phận nào?(thân áo, cổ áo, tay áo)
 - + Hình dạng của chiếc quần ra sao? Chiếc quần gồm những bộ phận nào?(ống quần, cạp quần)
 - + Chiếc mũ nan này gồm có những bộ phận nào?(Chóp mũ, vành mũ)
 - + Những trang phục đó được làm bằng những nguyên liệu gì?
 - + Trang phục này dùng để làm gì?
 - Cô cho trẻ xem một số trang phục của các bạn gái trên vi tính.
=> *Cô chốt:* Những trang phục của bạn gái như quần, áo, váy, mũ nan được làm bằng nhiều nguyên liệu khác nhau như: dạ nỉ, lá cây, giấy báo, nilong, bìa cứng, chai lọ nhựa, lõi giấy..... Những trang phục đó được sử dụng để mặc, để biểu diễn thời trang
 - Để làm được những trang phục này phải đảm bảo tiêu chí gì?(Đưa ra các tiêu chí để tạo ra trang phục của bạn gái:
 - + Có đầy đủ bộ phận
 - + Phải mặc được, đội được
 - + Chắc chắn, đẹp, sáng tạo
- ### * Bước 2: Tưởng tượng
- Cho trẻ về nhóm. Trẻ tưởng tượng, thảo luận và chia sẻ về những ý tưởng làm trang phục tặng bạn gái (Chia sẻ về nguyên liệu, cách làm, trang trí như thế nào, dùng cái gì để gắn kết các bộ phận lại với nhau)
 - Trẻ thống nhất ý tưởng trong nhóm mình

- Cô đi tới từng nhóm hướng lái trẻ đặt tên cho nhóm, lựa chọn nguyên vật liệu và cách làm trang phục tặng bạn gái cho nhóm mình

*** Bước 3: Lập kế hoạch**

- Cô cho trẻ cùng nhau thảo luận và vẽ bản thiết.
- Cô bao quát trẻ và giúp đỡ trẻ khi cần thiết
- Cô và trẻ cùng trò chuyện về ý tưởng thiết kế trong quá trình vẽ
- Trẻ thảo luận bàn bạc lựa chọn nguyên vật liệu
- Phân công công việc cho các thành viên trong nhóm

*** Bước 4: Thực hiện**

- Trẻ thực hiện làm trang phục tặng bạn gái theo bản vẽ đã thiết kế và thống nhất.
- Cô bao quát, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ khi cần thiết.
- Khuyến khích trẻ thử nghiệm, điều chỉnh sản phẩm (nếu cần).

*** Bước 5: Đánh giá/Cải tiến**

- Các nhóm lên chia sẻ sản phẩm của nhóm mình. Nhóm còn lại đặt câu hỏi cho nhóm của bạn. Đối chiếu sản phẩm với các tiêu chí đã thống nhất.

- Cho trẻ trình bày ý tưởng nếu trẻ muốn thiết kế lại.
 - + Con có muốn thay đổi gì trong bản thiết kế hoặc sản phẩm của mình không?
 - + Nếu được chỉnh sửa các con sẽ chỉnh sửa gì?
- Cho trẻ cầm trang phục đi trưng bày ở giá bán hàng

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 7 ngày 05 tháng 10 năm 2024

- Tên hoạt động học: Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh

- Thuộc lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức.

- Trẻ thực hiện được bài vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh theo hiệu lệnh của cô.
- Trẻ biết giữ thẳng người khi đi.
- Biết chơi trò chơi

2. Kỹ năng .

- Thực hiện đúng động tác đúng kỹ năng đi.
- Rèn sự khéo léo và phản xạ nhanh theo hiệu lệnh.

3.Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ rèn luyện thể dục, vận dụng kỹ năng vận động trong hoạt động hàng ngày

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô:Sân tập sạch sẽ, không có chướng ngại vật

2. Đồ dùng của trẻ:Quần áo, đầu tóc trẻ gọn gàng.

III.Tiến hành

1. Hoạt động 1: Khởi động:

Cô cho trẻ đi, kết hợp các kiểu đi, đi thường, đi kiễng, chạy chậm theo hiệu lệnh của cô sau đó xếp thành 3 hàng ngang dẫn cách đều theo

2. Hoạt động 2: Trọng động

**Trẻ tập BTPTC 1 lần kết hợp với lời ca: Lớp chúng ta đoàn kết*

+ Tay: Đưa tay ra trước sau

+ Chân: Đứng đưa 1 chân ra trước lên cao

+ Bụng: Đứng cúi về phía trước

+ Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau

Động tác nhấn mạnh: ĐT chân

** VĐCB: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.*

- Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích

- Cô làm mẫu lần 2: Kết hợp phân tích động tác.

+ TTCB: cô đứng trước vạch xuất phát

+ TH: Khi nghe hiệu lệnh lắc sáo nhỏ thì các con đi chậm, khi cô lắc sáo to thì các con đi nhanh, các con chú ý khi đi phải giữ thẳng người mắt nhìn về phía trước

- Cô mời 2 – 3 trẻ lên làm mẫu

***Trẻ thực hiện.**

- Cả lớp thực hiện 2 – 3 lần

- Cô tổ chức lần lượt 2 trẻ thực hiện đến hết.

- Khi trẻ thực hiện cô sửa sai cho trẻ, nhắc trẻ không dẫm lên vạch, khen động viên trẻ làm đúng thao tác và hiệu lệnh.

- Cô tổ chức 2 tổ thi đua nhau.

- Mời trẻ vận động chưa đạt lên vận động

(Cô động viên khen trẻ và hướng dẫn khi trẻ lúng túng)

- Hôm nay các con được vận động bài tập gì?

- Tập song các con có thấy cơ thể khỏe mạnh không?

- Hàng ngày các con nhớ thường xuyên tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh nhé...

*** Trò chơi “ Cướp cờ**

- *Luật chơi:* Từng cặp có số thứ tự giống nhau sẽ cùng lên chơi cướp cờ. Bên nào cướp được cờ mang về cho đội mình được tính 1 điểm. Nếu cướp được cờ nhưng chưa chạy qua vạch đích về đội mình mà để đối phương chạy rượt theo chạm vào người thì không được tính điểm. Đội nào thành công mang cờ về nhiều hơn là đội đó thắng.

- *Cách chơi:* Hai đội xếp thành hàng ngang đứng đối diện nhau và cách nhau ít nhất 15m, ở giữa đặt cờ. Mỗi thành viên trong một đội sẽ có 1 số thứ tự giống nhau, những trẻ đứng đối diện nhau của hai đội thuộc cùng một số thứ tự. Khi cô hô số thứ tự nào thì hai trẻ có số thứ tự đó của mỗi đội cùng chạy lên thật nhanh đến vị trí cầm cờ. Hai trẻ rình nhau, chờ cho đối phương sơ hở, chớp lấy cơ hội cướp cờ chạy về phía ranh giới đội mình thì đội đó được tính 1 điểm. Nếu khi cướp được cờ không chạy về nhanh mà để cho đối phương đuổi theo chạm vào người khi chưa qua ranh giới đội mình thì không tính điểm mà điểm thuộc về đội kia. Sau khi xong một lượt lại mang cờ đặt vào vị trí cũ và chơi tiếp cho đến hết bản nhạc. Sau khi kết thúc bản nhạc, đội nào nhiều điểm hơn đội đó thắng.

- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần.

3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp.

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

PHẦN 3: ĐÓNG CHỦ ĐỀ

(Thực hiện đóng chủ đề theo một số hình thức: Theo trường, khối, lớp (tùy thuộc vào điều kiện và tình hình thực tế của từng trường))

1. Triển lãm sản phẩm

- Sơ đồ tư duy tổng quan nhánh “Bạn của bé”
- Các sản phẩm:
 - + Bài vẽ, nặn, thủ công: Bạn của bé...
 - + Sản phẩm thí nghiệm quả trứng bị ăn bởi dấm...
 - + Các loại sách tự làm về Bạn của bé
 - + Các loại sản phẩm STEAM, VD: chuồng gà, ổ ấp trứng gà...
- Ảnh quá trình hoạt động của các con: Về nhánh bạn của bé
- Video clip hay các con đã tìm hiểu, thực hiện trong nhánh

2. Hoạt động biểu diễn, thuyết trình, chia sẻ

- Thuyết trình về cách làm đồ dùng đồ chơi tặng bạn.
- Giao lưu: cha mẹ chia sẻ về sở thích, ước mơ của con.

3. Hoạt động trải nghiệm

- Thực hiện lại một số hoạt động thú vị đã làm trong nhánh cùng cha mẹ và khách mời: làm trang phục cho bạn trai, bạn gái bằng các NVL

Bài tập tư duy:

- + Tìm bạn thân có cùng sở thích
- + Đếm và viết số lượng trang phục tạo ra.

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

TTCM DUYỆT

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Đào Thị Hương

Đào Thị Chiến

Đào Thị Liên